| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 32/2018/QĐST-HNGĐ | *A, ngày 14 tháng 02 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 29/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2018, giữa: Anh Đoàn Văn C, sinh năm 1985 và chị Phạm Thị T, sinh năm 1984; đều có địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Văn C và chị Phạm Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Văn C và chị Phạm Thị T.

- *Về con chung:* Chị Phạm Thị T nuôi dưỡng hai con chung Đoàn Công Thu C1, sinh ngày 23 tháng 11 năm 2007 và Đoàn Phúc T1, sinh ngày 19 tháng 3 năm 2013. Anh Đoàn Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phạm Thị T số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng)/cháu/tháng. Thời hạn nuôi con và cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 15 tháng 02 năm 2018 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh Đoàn Văn C và chị Phạm Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Đoàn Văn C chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con để sung công quỹ Nhà nước. Anh Đoàn Văn C đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn theo Biên lai thu tiền số 0007484 ngày 26 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A nên anh Đoàn Văn C không phải nộp án phí nữa.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357, Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THA DS huyện A;
- UBND xã H, huyện A, HP;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Trương Minh Huế**